

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 26 tháng 6 năm 2023 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 162/2023/TLST-DS ngày 19 tháng 5 năm 2023,

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Ngân hàng TMCP V;

Địa chỉ: Số 89 L, phường L, quận Đ, thành phố Hà Nội.

Đại diện theo pháp luật: Ngô Chí D, chức vụ: Chủ tịch Hội đồng quản trị;

Đại diện theo ủy quyền: Phạm T, chức vụ: Phó Giám đốc Trung tâm XLN pháp lý Ngân hàng TMCP V.

Đại diện theo ủy quyền lại: Nguyễn Thê V – Chuyên viên xử lý nợ Trung tâm Xử lý nợ pháp lý Ngân hàng TMCP V;

Địa chỉ: Tầng 7, Tòa nhà V, 78 D, phường D, quận C, thành phố Hà Nội.

Bị đơn: Nguyễn Thị Ngọc H, sinh năm 1990 và ông Nguyễn Văn L, sinh năm 1985;

Địa chỉ: Khu 10, phường Đ, thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về nghĩa vụ trả nợ: Xác nhận bà Nguyễn Thị Ngọc H và ông Nguyễn Văn L còn nợ Ngân hàng TMCP V tổng số tiền nợ gốc, nợ lãi và nợ thẻ tín dụng theo Hợp đồng cho vay kèm hợp đồng thế chấp xe ô tô số LN1903251304657 ngày 18/4/2019 và

Hợp đồng thẻ tín dụng 241-P-5004782 ngày 09/5/2019 tính đến ngày 26/6/2023 là 484.313.625 đồng, trong đó nợ gốc là: 297.645.207 đồng, nợ lãi: 140.150.065 đồng, phạt chậm trả: 20.939.504 đồng, nợ thẻ tín dụng là: 25.578.849 đồng.

Kể từ ngày 27/6/2023 bà Nguyễn Thị Ngọc H và ông Nguyễn Văn L tiếp tục phải chịu lãi theo các hợp đồng tín dụng cho đến khi thanh toán xong toàn bộ khoản nợ.

Ngân hàng TMCP V có quyền đề nghị xử lý tài sản bảo đảm theo Hợp đồng cho vay kèm hợp đồng thế chấp xe ô tô số LN 1903251304657 ngày 18/4/2019. Tài sản thế chấp là 01 xe ô tô, nhãn hiệu HYUNDAI ACCENT, số khung 41BAKN014554, số máy G4LCJF703946; Giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô biển kiểm soát số 99A-287.55 thuộc quyền sở hữu/sử dụng của bà Nguyễn Thị Ngọc H và ông Nguyễn Văn L.

Trường hợp bà Nguyễn Thị Ngọc H và ông Nguyễn Văn L vi phạm nghĩa vụ trả nợ theo thỏa thuận trên thì Ngân hàng TMCP V có quyền đề nghị cơ quan Thi hành án dân sự thi hành án theo quy định của pháp luật.

Kể từ ngày Quyết định có hiệu lực pháp luật, người được thi hành án có đơn đề nghị thi hành án, người thi hành án không tự nguyện thi hành thì phải chịu lãi đối với số tiền chậm trả. Lãi suất phát sinh do chậm trả tiền được xác định theo thỏa thuận của các bên nhưng không được vượt quá mức lãi suất quy định tại khoản 1 Điều 468 Bộ luật dân sự; Nếu không có thỏa thuận thì được thực hiện theo khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự.

- Án phí dân sự sơ thẩm: Bà Nguyễn Thị Ngọc H và ông Nguyễn Văn L phải chịu 11.686.273 đồng (Mười một triệu sáu trăm tám mươi sáu nghìn hai trăm bảy mươi ba đồng) án phí dân sự sơ thẩm.

Trả lại Ngân hàng TMCP V số tiền 10.360.000 đồng tạm ứng án phí đã nộp (theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số AA/2022/0000141 ngày 17 tháng 5 năm 2023 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Bắc Ninh).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND, VKSND tỉnh Bắc Ninh;
- VKSND tp. Bắc Ninh;
- Chi cục THADS tp. Bắc Ninh;
- Đương sự;
- Lưu: VT, Hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Thư